

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐOÀN THỊ MAI LIÊN

CẠNH TRANH NGÀ – MỸ TẠI SYRIA
TỪ NĂM 2011 ĐẾN NAY

Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế

Mã số: 9310601.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUAN HỆ QUỐC TẾ

Hà Nội – 2026

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học :

1. PGS.TS Trần Thị Lan Hương

2. TS Vũ Văn Anh

Phản biện: PGS.TS. Đặng Minh Đức

Phản biện: PGS.TS. Phạm Quốc Thành

Phản biện: PGS.TS. Lê Đình Tĩnh

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án tiến sĩ họp tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội vào hồi giờ ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Trung tâm Thông tin Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Cuộc nội chiến dai dẳng tại Syria đã kéo dài hơn 10 năm mà chưa tìm được giải pháp chính trị cho tất cả các bên. Nguyên nhân không chỉ xuất phát từ những mâu thuẫn nội tại của Syria mà còn bởi những can dự và toan tính, cạnh tranh giữa các nước lớn. Trong bối cảnh sự cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, sự cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria không chỉ là một vấn đề mang tính thời sự mà còn là vấn đề có ý nghĩa dài hạn trong tương lai cần phải nghiên cứu. Tôi nhận thấy rằng, khu vực Trung Đông với tính bất ổn chưa hồi kết của nó cùng những toan tính khó lường của các cường quốc lại là một trong những vấn đề sẽ “nóng” trở lại trong tương lai, nên tôi muốn nghiên cứu và bổ sung vào các công trình nghiên cứu liên quan đến chủ đề này. Do đó, tôi chọn đề tài: “*Cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay*” làm đề tài nghiên cứu cho Luận án tiến sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế tại Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn Hà Nội.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của Luận án là tập trung làm cơ sở lý luận và thực tiễn về cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay, trên cơ sở đó đánh giá tác động của cạnh tranh này đối với Syria, khu vực và dự báo xu hướng vận động của cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria đến năm 2030.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nhiệm vụ của Luận án bao gồm: làm rõ cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria. Từ đó, phân tích thực trạng của sự cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay, đồng thời chỉ ra những tác động của cạnh tranh Nga - Mỹ đối với khu vực Trung Đông cũng như thế giới. Sau đó Luận án đưa ra dự báo xu hướng của cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria đến năm 2030; và cuối cùng là đưa ra một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu thực trạng cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về thời gian: Từ năm 2011 là thời điểm cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria chính thức định hình như một quá trình trực diện và công khai đến tháng 12-2024 là giai đoạn nghiên cứu trọng tâm của Luận án. Vì chính quyền Bashar al-Assad sụp đổ sau 14 năm nội chiến ở Syria đã đánh dấu sự thay đổi tương quan so sánh trong cạnh tranh Nga-Mỹ tại đây. Trong giai đoạn 2011-2024, sự tồn tại của chính quyền Assad là trục trung tâm mà cạnh tranh hai

nước xoay quanh: Nga cạnh tranh để bảo vệ, Mỹ cạnh tranh để thay thế chính quyền này. Tuy nhiên, các diễn biến sau đó vẫn được tiếp tục cập nhật, phân tích.

Về không gian: Chủ yếu trong không gian Nga, Mỹ, Syria và một số nước ở khu vực Trung Đông, một số tổ chức quốc tế liên quan (Liên hợp quốc).

Về nội dung: Cạnh tranh giữa Nga và Mỹ trên phương diện chính trị - ngoại giao, kinh tế và quân sự.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, các lý thuyết quan hệ quốc tế là chủ nghĩa hiện thực, chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa kiến tạo trong đó chủ nghĩa hiện thực được sử dụng chủ yếu.

4.2. Cách tiếp cận

Luận án áp dụng cách tiếp cận lý thuyết trong phân tích cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria để đưa ra một khung phân tích dựa trên các quan điểm lý thuyết đó.

Luận án sử dụng cách tiếp cận các cấp độ phân tích (4 cấp độ phân tích: cá nhân, quốc gia, liên quốc gia, hệ thống) để chỉ ra các nhân tố tác động đến cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria trong giai đoạn từ 2011 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu của luận án sử dụng là: Phương pháp lịch sử; phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp phân tích lợi ích; phương pháp phân tích chính sách; phương pháp thống kê ; phương pháp so sánh; phương pháp dự báo trên kịch bản; phương pháp chuyên gia.

4.4. Khung phân tích của Luận án

Khung phân tích của luận án làm rõ mục tiêu cạnh tranh, phương thức cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay; từ đó nhận xét về kết quả cạnh tranh, đánh giá tác động của sự cạnh tranh này trên 4 cấp độ, từ toàn cầu đến khu vực Trung Đông, đến quan hệ Nga-Mỹ và đến Syria. Cạnh tranh Mỹ - Nga tại Syria được thể hiện thông qua phản ứng và chính sách của mỗi nước đối với những diễn biến của vấn đề Syria từ năm 2011 đến nay. Trong đó, cạnh tranh trên phương diện chính trị - ngoại giao, kinh tế và quân sự là ba lĩnh vực cạnh tranh chính. Trên phương diện cạnh tranh ảnh hưởng, hai chủ thể cạnh tranh trong tìm kiếm giải pháp với vấn đề Syria và tập hợp lực lượng tại khu vực Trung Đông thông qua vấn đề Syria.

5. Đóng góp của Luận án

- Về mặt khoa học, Luận án khi hoàn thành sẽ đóng góp tư liệu, phương pháp, dữ liệu, nhận định, kết luận mới liên quan đến sự cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria. Luận án cũng hệ thống hoá lại những cơ sở lý luận của sự cạnh tranh giữa hai nước lớn trong giai

đoạn hiện nay và cung cấp những tư liệu thể hiện bản chất của sự cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria và thực trạng của sự cạnh tranh đó.

- Về mặt thực tiễn, Luận án hệ thống các hành động, sự kiện, chính sách của Nga và Mỹ với Syria và đưa ra một bức tranh toàn cảnh về sự cạnh tranh giữa hai nước lớn tại một địa bàn cụ thể.

6. Bố cục của Luận án

Ngoài phần Mở đầu và Kết luận, Luận án được chia làm 4 chương như sau:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2: Cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria

Chương 3: Thực trạng cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay

Chương 4 : Tác động, dự báo xu hướng cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria và hàm ý cho Việt Nam

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Các công trình nghiên cứu về bối cảnh khu vực Trung Đông và Syria

1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về cạnh tranh Nga - Mỹ tại Trung Đông

Các nghiên cứu tập trung phân tích chính sách, chiến lược, mục tiêu của Mỹ và Nga với khu vực Trung Đông về một số vấn đề nổi bật của khu vực, như vấn đề khủng bố, vấn đề dầu mỏ, vấn đề Iraq, vấn đề Iran, vấn đề Syria.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về nội chiến Syria

Các công trình nghiên cứu về: nội chiến Syria, tình hình kinh tế-xã hội, vấn đề nhân đạo của Syria từ khi bùng nổ nội chiến (năm 2011) đến năm 2024; trong đó có chú ý khảo cứu các nghiên cứu về tình hình Syria trước nội chiến, để có sự so sánh, đối chiếu, từ đó rút ra được hệ quả của cuộc chiến với Syria.

1.2. Các công trình nghiên cứu về chính sách của Nga, Mỹ với Syria

Khảo cứu các công bố về chính sách, chiến lược của Nga với Syria, chính sách của Mỹ với Syria tập trung làm sáng tỏ các vấn đề liên quan đến nội chiến Syria; đồng thời phân tích, đánh giá chính sách của Nga, Mỹ với Syria trong bối cảnh chung là khu vực Trung Đông từ sau Chiến tranh lạnh đến nay.

1.3. Các công trình nghiên cứu sự cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria

1.3.1. Các công trình nghiên cứu về lý luận cạnh tranh trong quan hệ quốc tế

Những quan niệm, cách hiểu, đặc điểm về cạnh tranh đã được hình thành trong quan hệ quốc tế, dưới góc nhìn của các trường phái lý thuyết cổ điển và cả trong những nghiên cứu mới là những công trình tham khảo cung cấp nền tảng lý luận cho luận án. Các công trình nghiên cứu về cơ sở lý luận có thể được phân loại thành ba hướng tiếp cận chính:

nghiên cứu về nội hàm khái niệm và đặc điểm cạnh tranh, nghiên cứu dưới lăng kính các lý thuyết quan hệ quốc tế và các nghiên cứu xây dựng khung phân tích đương đại.

1.3.2. Các công trình nghiên cứu trực tiếp về cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria

Các công trình này đi sâu phân tích sự những mục tiêu, chính sách khác nhau giữa Nga, Mỹ tại Syria, trong đó nhấn mạnh đến vai trò của Nga sau sự can thiệp chính thức vào Syria từ 30-9-2015, đồng thời phân tích, so sánh vai trò của Mỹ, Nga tại Syria.

1.4. Đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan đến luận án

1.4.1. Nhận xét chung

Hầu hết các tác giả đã có cách tiếp cận lịch sử và so sánh phân tích hành vi, chính sách đối ngoại của nước lớn, sự can thiệp của Nga, Mỹ đối với một quốc gia cụ thể là Syria. Nhiều học giả đã nghiên cứu quá trình hoạch định chính sách của Mỹ, Nga cũng như lợi ích, mục tiêu của hai cường quốc tại Syria. Một số công trình nghiên cứu về Mỹ đều có so sánh tương quan lực lượng, chính sách, hành vi, chiến lược, sách lược của Nga Syria và ngược lại. Đây là cơ sở dữ liệu lớn trong quá trình thực hiện Luận án.

1.4.2. Khoảng trống nghiên cứu

Các công trình hiện hành chủ yếu nghiên cứu nội chiến Syria đơn thuần hoặc phân tích chính sách của Nga, Mỹ một cách độc lập, tách rời. Khoảng trống cốt lõi là thiếu vắng sự đánh giá toàn diện về sự tương tác, đối đầu quyền lực tổng hợp (quân sự, ngoại giao, kinh tế) giữa hai siêu cường tại không gian địa chính trị Syria. Đặc biệt, hiện chưa có công trình chuyên sâu nào cập nhật, giải mã cục diện và dự báo xu hướng cạnh tranh chiến lược giai đoạn hậu sụp đổ của chính quyền Assad (12/2024).

1.4.3. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Một là, xây dựng khái niệm, đặc điểm của “cạnh tranh nước lớn”. Hai là, cần phải phân tích các nhân tố tác động đến cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay trên 3 cấp độ phân tích. Ba là, cần phải làm rõ thực trạng của sự cạnh tranh giữa hai cường quốc Nga - Mỹ trong cuộc nội chiến Syria trên các lĩnh vực chủ yếu là: chính trị, kinh tế, quân sự. Bốn là, rút ra tác động của sự cạnh tranh này đối với cục diện khu vực Trung Đông. Năm là, nghiên cứu để rút ra bài học kinh nghiệm với Việt Nam trong quan hệ với các nước lớn.

CHƯƠNG 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA CẠNH TRANH NGA - MỸ TẠI SYRIA TỪ NĂM 2011 ĐẾN NAY

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Cạnh tranh trong quan hệ quốc tế

2.1.1.1. Khái niệm “cạnh tranh”

Khi nghiên cứu về quan hệ quốc tế thông qua các cuộc chiến tranh lớn, các xung đột giữa các quốc gia thì các học giả xác định rằng một trong những biểu hiện của sự cạnh tranh lợi ích

giữa các quốc gia được biểu hiện ra thành các tranh chấp quân sự. Một cách tiếp cận khác về cạnh tranh giữa các quốc gia đó là căn cứ dựa trên nhận thức, tâm lý phòng ngừa của chủ thể.

2.1.1.2 Đặc điểm cạnh tranh trong quan hệ quốc tế

Cạnh tranh (trong quan hệ quốc tế) được hiểu là quá trình các quốc gia tìm cách gia tăng quyền lực, ảnh hưởng và lợi ích của mình trong tương quan với các chủ thể khác, thông qua việc sử dụng các công cụ và chiến lược khác nhau nhằm giành ưu thế trong môi trường quốc tế”.

2.1.2. Quan điểm về cạnh tranh trong một số lý thuyết quan hệ quốc tế

2.1.2.1. Chủ nghĩa Hiện thực

Theo chủ nghĩa Hiện thực, bản chất con người là “vị kỷ” và môi trường quốc tế vô chính phủ nên dẫn đến xung đột, cạnh tranh giữa các quốc gia. Chủ nghĩa Hiện thực luận giải các vấn đề quan hệ quốc tế xoay quanh quyền lực, coi cạnh tranh quyền lực là động lực của quan hệ quốc tế .

2.1.2.2. Các lý thuyết khác

Chủ nghĩa Tự do coi các nguyên tắc và quy định bên trong thể chế là cơ sở để các quốc gia điều chỉnh hành vi và quan hệ giữa các thành viên, từ đó ngăn ngừa và hạn chế xung đột xảy ra. Chủ nghĩa Mác cho rằng các quốc gia tranh giành của cải và quyền lực và mức độ gia tăng quyền lực khác nhau là nguyên nhân của xung đột quốc tế và các thay đổi về chính trị. Chủ nghĩa Kiến tạo cho rằng sự khác biệt về bản sắc, tư tưởng và hệ giá trị của các quốc gia mang lại những ý nghĩa khác nhau về sức mạnh vật chất trong quan hệ giữa các quốc gia đó.

2.1.2.3. Khung phân tích cạnh tranh nước lớn của Mazarr và các cộng sự (RAND)

Căn cứ từ góc nhìn của chủ nghĩa hiện thực và tham khảo khung phân tích cạnh tranh nước lớn của RAND, Luận án đưa ra khung phân tích thực trạng, bản chất cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến năm 2024. Do đó, để phân tích cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria, Luận án sẽ đi phân tích biểu hiện của sự cạnh tranh này dựa trên các chiều cạnh là: kinh tế, chính trị, quân sự. Đồng thời, Luận án sẽ làm rõ sự cạnh tranh giữa Nga và Mỹ trong việc gia tăng ảnh hưởng với chính quyền Syria và những biểu hiện nổi bật cho thấy sự cạnh tranh trong tập hợp lực lượng giữa Nga và Mỹ với các quốc gia ở Trung Đông xung quanh vấn đề Syria.

2.1.3. Khung phân tích về cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria

Thứ nhất, sự cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria chịu sự chi phối của các nhân tố quốc tế, khu vực và quốc gia.

Thứ hai, để làm rõ về cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria, Luận án tìm hiểu và phân tích mục tiêu cạnh tranh của Nga và Mỹ tại Syria trên 3 phương diện là: mục tiêu về quyền lực - an ninh; mục tiêu về ảnh hưởng khu vực và mục tiêu về vị thế, uy tín quốc tế.

Thứ ba, về phương thức, công cụ cạnh tranh tại Syria, từ năm 2011 đến năm 2024, Nga và Mỹ chủ yếu cạnh tranh trên 3 phương diện là: chính trị - an ninh, kinh tế, an ninh - quốc phòng.

Thứ tư, luận án sẽ căn cứ, đối chiếu vào mục tiêu cạnh tranh và thực trạng cạnh tranh, để đánh giá cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến năm 2024. Đồng thời chỉ ra tác động của sự cạnh tranh đó đến nội chiến Syria, đến quan hệ Nga - Mỹ, đến tình hình an ninh - chính trị khu vực cũng như thế giới.

Cuối cùng, Luận án sẽ rút ra một số dự báo về tình hình Syria và xu hướng vận động của cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria trong thời gian tới.

2.2 Cơ sở thực tiễn

2.2.1 Bối cảnh quốc tế

Sự dịch chuyển trật tự thế giới từ đơn cực sang đa cực

Trước hết, ở cấp độ hệ thống, chuyển động lớn nhất của bối cảnh quốc tế trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI là quá trình chuyển dịch cấu trúc quyền lực từ trật tự đơn cực sang trật tự đa cực. Mỹ nỗ lực theo đuổi mục tiêu duy trì vị thế siêu cường đơn cực, chi phối các luật chơi toàn cầu và thúc đẩy các giá trị tự do, dân chủ theo tiêu chuẩn phương Tây. Ngược lại, Nga sau khi khôi phục kinh tế, đã thể hiện rõ việc phản đối trật tự đơn cực do Mỹ áp đặt, nỗ lực khôi phục vị thế cường quốc và thúc đẩy một trật tự thế giới đa cực. Sự đối lập về mặt cấu trúc và tầm nhìn trật tự thế giới này là nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự va chạm lợi ích giữa hai nước.

Các nước lớn tập trung “điều chỉnh chính sách theo hướng phục vụ tốt hơn lợi ích quốc gia” [Lại Thái Bình, 2023]. Sau khi bị sa lầy tại hai cuộc chiến Afghanistan, Iraq cùng hệ quả của khủng hoảng tài chính buộc Mỹ chuyển trọng tâm sang khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương để tập trung cạnh tranh với Trung Quốc. Mỹ thu hẹp cam kết tại Trung Đông, chuyển từ mô hình can thiệp quy mô lớn sang mô hình can dự chi phí thấp thông qua liên minh và các lực lượng địa phương. Mỹ đồng thời áp dụng chính sách “phòng ngừa” và thúc đẩy các giá trị dân chủ tại Trung Đông. Trong khi đó, Nga dưới thời Tổng thống Putin đã điều chỉnh theo hướng thực tế hơn, coi sự mở rộng của NATO là *mối đe dọa trực tiếp và ưu tiên khôi phục các vị thế kinh tế, chính trị tại những khu vực truyền thống như Trung Đông để đảm bảo không bị gạt ra ngoài lề các vấn đề quốc tế*.

2.2.2. Tình hình khu vực Trung Đông

Có thể thấy, một khu vực Trung Đông bất ổn về kinh tế - xã hội, tồn tại nhiều mâu thuẫn phức tạp, khó lường nhất trên thế giới với các “điểm nóng” “âm ỉ” [Lê Xuân Thuận, 2022] là môi trường bất ổn khiến cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria thêm phức tạp. Syria trở thành nơi hội tụ và biểu hiện tập trung của các mâu thuẫn của khu vực: mâu thuẫn Sunni -

Shiite (qua cặp đôi đầu các nước vùng Vịnh - Iran), vấn đề người Kurd (kéo theo Thổ Nhĩ Kỳ), an ninh của Israel (qua hiện diện của các lực lượng thân Iran), chủ nghĩa khủng bố (IS). Vì vậy, khi Nga và Mỹ cạnh tranh tại Syria, họ không chỉ cạnh tranh về một quốc gia mà về vị trí trong toàn bộ mạng lưới mâu thuẫn khu vực. Syria trở thành “mắt xích” trong các cuộc cạnh tranh ảnh hưởng ủy nhiệm giữa các cường quốc khu vực nói trên. Các tập hợp lực lượng này vừa là môi trường buộc Nga, Mỹ tính toán trong tổng thể ảnh hưởng tại khu vực, vừa là công cụ tập hợp lực lượng mà Mỹ dựa vào trực đồng minh truyền thống, Nga xây dựng cơ chế phối hợp thực dụng với chính Iran và Thổ Nhĩ Kỳ, khiến cạnh tranh hai nước tại khu vực mang đậm tính gián tiếp, qua các chủ thể khu vực. Nga gắn kết chặt chẽ hơn với trục Shiite để đối trọng với cấu trúc an ninh do Mỹ dẫn dắt.

2.2.3. Tình hình Syria

Xung đột ở Syria đã gây thiệt hại rất nặng nề cho nền kinh tế, làm xói mòn sinh kế, phá hủy cơ sở hạ tầng và làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ kể từ năm 2011. Syria phải gánh chịu tổn thất kinh tế lớn nhất do bạo lực gây ra trên thế giới, tỉ lệ thất nghiệp cao, người dân Syria phải sống trong cảnh bạo lực, tị nạn. Syria trở thành một chiến trường ủy nhiệm, chìm sâu vào một cuộc chiến chưa có hồi kết. Syria không có một chính quyền thống nhất và do vậy cũng không có một chính sách đối ngoại thống nhất, vị thế đối ngoại của Syria trong khu vực Trung Đông bị giảm sút nghiêm trọng. Nguy cơ đất nước bị chia cắt thành các vùng riêng biệt, phân mảnh và khó thống nhất, đặc biệt sau khi chính quyền Assad sụp đổ vào tháng 12-2024.

2.2.4. Chính sách đối ngoại của Nga, Mỹ với Syria trước năm 2011

Trước năm 2011 cũng như trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, quan hệ Nga - Mỹ với Syria không có sự đối đầu quân sự trực tiếp, chủ yếu xoay quanh sự mâu thuẫn trong mục tiêu cạnh tranh ảnh hưởng với Trung Đông nói chung và nhằm đạt được sự ảnh hưởng với Syria nói riêng. Sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa Nga và Mỹ với Syria trước năm 2011 gắn với các vấn đề an ninh - chính trị của khu vực Trung Đông; trong đó có vấn đề chiến tranh Iraq, vấn đề chống khủng bố, vấn đề Iran. Mỹ xem Syria là “bàn đạp” ảnh hưởng của Iran, do đó tìm cách tách Syria khỏi Iran. Mỹ coi Syria là “mắt xích trong trục chống Mỹ” cùng Iran và Hezbollah. Trong khi đó, Nga và Iran cùng hỗ trợ Syria về quân sự - chính trị. Sự đối kháng trong tam giác này là nền tảng cấu trúc cho cuộc đối đầu Nga - Mỹ tại Syria sau năm 2011.

CHƯƠNG 3

THỰC TRẠNG CẠNH TRANH NGA - MỸ TẠI SYRIA TỪ NĂM 2011 ĐẾN NAY

3.1. Mục tiêu cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria

3.1.1. Mục tiêu vị thế, uy tín quốc tế

3.1.1.1. Nga: khẳng định vị thế cường quốc, thiết lập trật tự đa cực

Ngay từ đầu cuộc khủng hoảng, Nga xác định Syria là mắt xích chiến lược quan trọng trong việc duy trì ảnh hưởng của Nga ở Trung Đông và thách thức vai trò thống trị của Mỹ trong trật tự thế giới thể hiện qua việc ủng hộ một chính phủ bị phương Tây chỉ trích và đối đầu với các lực lượng do Mỹ hậu thuẫn. Nga theo đuổi hai mục tiêu chiến lược rộng lớn ở Syria: (1) thách thức sự thống trị toàn cầu của Mỹ, và (2) hỗ trợ chính quyền của Tổng thống Bashar al-Assad chống lại lực lượng Hồi giáo cực đoan.

3.1.1.2. Mỹ: bảo vệ vị thế lãnh đạo toàn cầu, củng cố trật tự do Mỹ dẫn dắt

Thứ nhất, duy trì vai trò cường quốc chủ đạo trong an ninh khu vực. Thông qua hỗ trợ Lực lượng Dân chủ Syria (SDF), thiết lập vùng kiểm soát ở Đông Bắc Syria và truy quét IS, Mỹ bảo lưu khả năng can thiệp quân sự và chính trị trong các tiến trình liên quan đến tương lai Syria. Điều này củng cố vai trò của Mỹ trong cơ chế an ninh rộng hơn, đặc biệt với Israel và các quốc gia vùng Vịnh.

Thứ hai, Mỹ sử dụng Syria để kiềm chế Iran và hạn chế mở rộng ảnh hưởng của Nga. Chính sách trừng phạt Caesar, các đòn bẩy ngoại giao và hiện diện quân sự hạn chế của Mỹ nhằm làm suy yếu nguồn lực tái thiết của chính quyền Assad, từ đó ngăn Nga và Iran gia tăng ảnh hưởng tại Syria. Đây là hình thức cạnh tranh ảnh hưởng gián tiếp, nhưng mang lại hiệu quả dài hạn.

Thứ ba, Mỹ duy trì ảnh hưởng khu vực thông qua mạng lưới liên minh và các cam kết an ninh truyền thống. Việc Mỹ bảo trợ an ninh Israel, đồng thời điều phối với Thổ Nhĩ Kỳ và các quốc gia Arab Sunni trong vấn đề Syria, giúp Washington giữ vai trò “kiến trúc sư an ninh khu vực”, dù ảnh hưởng này đang đối diện thách thức từ sự nổi lên của Nga.

3.1.2. Mục tiêu ảnh hưởng khu vực

3.1.2.1 Nga: gia tăng ảnh hưởng tại Trung Đông

Sự can thiệp vào Syria là một bước đi mới, đầy rủi ro, với những hậu quả quân sự và ngoại giao không lường trước được, nhưng cơ sở chính trị của nó phù hợp với tham vọng dài hạn của lãnh đạo Putin. Sự can thiệp đó phản ánh nhiều tham vọng chính trong chính sách đối ngoại của Nga. Nó tạo điều kiện để Nga đóng một vai trò quan trọng trong tương lai của Syria, và sau đó là củng cố ảnh hưởng với Thế giới Ả rập để làm bàn đạp mở rộng chi phối với khu vực Trung Đông nói chung [Allison, 2013, tr.821]. Nó khẳng định sự hiện diện quốc tế của Nga, và đó là một bước đi hướng tới trật tự đa cực toàn cầu mà Nga mong muốn. Nga vẫn duy trì quan hệ tương đối tốt đẹp với hầu hết các quốc gia trong khu vực, bao gồm các đối thủ truyền thống như Israel và Iran, các quốc gia vùng Vịnh và các tổ chức như Hezbollah [Phillips, 2021, tr.218].

3.1.2.2. Mỹ: duy trì ảnh hưởng tại Trung Đông, ngăn chặn “trục Iran”

Ngoài mục tiêu bao trùm của Mỹ tại Trung Đông là tái thiết các chế độ dân chủ theo con đường phát triển của Mỹ để chi phối các quốc gia Trung Đông và ngăn chặn chủ nghĩa

khủng bố; Mỹ còn duy trì sự can thiệp tại nhiều quốc gia trong đó có Syria để ngăn chặn sự ảnh hưởng của Nga và Trung Quốc đến các quốc gia này.

3.1.3 Mục tiêu an ninh, quyền lực

3.1.3.1. Nga: bảo vệ chính quyền Assad, lợi ích kinh tế, quân sự tại Syria

Nga can thiệp vào Syria để hỗ trợ, bảo đảm cho sự cầm quyền của Đảng Baath ở Syria; từ đó đảm bảo rằng lợi ích quốc gia của Nga tại Syria và Trung Đông không bị ảnh hưởng. Đó là sự lợi ích về kinh tế, ảnh hưởng chính trị với Syria - đồng minh thân cận của Nga ở thế giới Ả rập.

3.1.3.2. Mỹ: chi phối Syria thông qua phe đối lập và chống khủng bố tại Syria

Quan hệ Mỹ - Syria phức tạp kể từ khi Syria bị Mỹ cáo buộc nước này tài trợ cho các nhóm khủng bố như Hamas và Hezbollah. Đây là mối đe dọa đối với an ninh của Mỹ và an ninh của đồng minh Israel. Do đó, hoàn toàn đối lập với Nga, mục tiêu của Mỹ khi can thiệp vào Syria là để hình thành một giải pháp chính trị cho cuộc xung đột, thúc đẩy sự chuyển đổi chính trị nhằm tạo lập một chế độ mới; chống lại sự mở rộng hơn nữa ảnh hưởng của Iran; đồng thời đảm bảo sự thất bại lâu dài của ISIS.

3.2 Công cụ cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria

3.2.1 Cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria về chính trị

3.2.1.1. Chính sách đối lập của Nga và Mỹ với chính phủ Bashar al-Assad

Từ khi cuộc nội chiến Syria bùng nổ, Nga và Mỹ thể hiện sự đối lập trong quan điểm, mục tiêu, chính sách với chính phủ Bashar al Assad. Mỹ kêu gọi ông Assad trong khi Nga kêu gọi các bên kiềm chế xung đột và ủng hộ chế độ của ông Assad. Diễn ngôn chính thức và tuyên bố chính trị của Mỹ và Nga liên quan đến vấn đề Syria thể hiện sự mâu thuẫn của hai cường quốc xung quanh cùng một vấn đề. Xuất phát từ sự khác biệt về quan điểm nên Mỹ và Nga đã có những phản ứng và phát ngôn chính thức hoàn toàn đối lập nhau, đáp trả nhau liên quan đến các nội dung giải quyết vấn đề Syria.

3.2.1.2. Quan điểm khác biệt của Nga và Mỹ về tiến trình chính trị của Syria

Mỹ và Nga có quan điểm, mục tiêu khác biệt về tiến trình chính trị cũng như kế hoạch tái khôi phục Syria, hạt nhân xoay quanh “số phận” của ông Bashar-al Assad. Bên lề Hội nghị thượng đỉnh APEC diễn ra tại Việt Nam tháng 11/2017, các nhà lãnh đạo Nga và Mỹ đã ra Tuyên bố chung về tiến trình hòa bình tại Syria. Hai nhà lãnh đạo khẳng định sẽ tiến hành các bước đi cần thiết bao gồm việc thực hiện đầy đủ Nghị quyết 2254 của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc như cải cách Hiến pháp, tiến hành bầu cử tự do và bình đẳng tại Syria dưới sự giám sát của Liên hợp quốc vì sự toàn vẹn lãnh thổ, thống nhất và độc lập của Syria [Kremlin, 2017b]...

3.2.2. Cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria về ngoại giao

3.2.2.1. Bất đồng Nga, Mỹ trong quan điểm, cách thức giải quyết vấn đề Syria tại các diễn đàn quốc tế

Tại các diễn đàn quốc tế, Mỹ và Nga bất đồng trong quan điểm và cách thức giải quyết vấn đề Syria. Nga sử dụng quyền phủ quyết tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc để ngăn chặn thông qua các nghị quyết lên án hoặc trừng phạt chế độ Assad. Đồng thời, Nga đã xây dựng liên minh đa phương, phối hợp với Iran, Thổ Nhĩ Kỳ trong “tiến trình Astana” để định hình tương lai Syria, loại bỏ vai trò của Mỹ. Mỹ áp dụng trừng phạt kinh tế, áp đặt các lệnh cấm vận lên Syria (Đạo luật Caesar) nhằm làm suy yếu chế độ Assad và hạn chế nguồn lực của Nga-Iran.

3.2.2.2. Mỹ và Nga theo đuổi các tiến trình ngoại giao khác nhau để giải quyết vấn đề Syria

Mỹ hậu thuẫn ngoại giao cho phe đối lập, ủng hộ các nhóm chống Assad trong các diễn đàn quốc tế như Liên Hợp Quốc. Mỹ cũng chủ động khởi xướng “Tiến trình Geneva” để thúc đẩy chuyển tiếp chính trị tại Syria. Tuy nhiên, tiến trình Geneva hầu như không đạt tiến triển sau hơn 10 năm, do Nga và chính quyền Assad từ chối thỏa hiệp. Trong khi Nga tìm cách biến Syria thành biểu tượng cho sự trỗi dậy của mình ở Trung Đông, Mỹ lại muốn ngăn chặn điều này bằng công cụ kinh tế và ngoại giao. Sự chia rẽ sâu sắc giữa hai bên khiến người dân Syria tiếp tục gánh chịu hậu quả và chưa tìm được giải pháp chính trị cuối cùng.

3.2.3. Cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria về kinh tế - năng lượng

3.2.3.1. Cạnh tranh Nga - Mỹ trong khai thác tài nguyên và kiểm soát dầu mỏ

Cạnh tranh kinh tế giữa Nga và Mỹ tại Syria là cuộc chiến giành quyền kiểm soát tài nguyên và ảnh hưởng trong thời kỳ hậu xung đột. Trong khi Nga tận dụng cơ hội tái thiết để củng cố vị thế, Mỹ dùng trừng phạt để hạn chế đối thủ. Nga ủng hộ chính quyền Assad và giành được nhiều hợp đồng khai thác dầu khí tại Syria. Nga cũng giúp chính quyền Damascus kiểm soát lại các mỏ dầu bị phiến quân chiếm giữ trước đây. Nga đầu tư vào tái thiết thông qua ký hợp đồng xây dựng cảng biển (Tartus, Lattakia), nhà máy điện, và cơ sở hạ tầng để củng cố ảnh hưởng. Được trao vai trò ưu tiên trong việc tái thiết các lĩnh vực năng lượng và cơ sở hạ tầng của Syria, Nga đã tận dụng khai thác tài nguyên, độc quyền khai thác dầu khí tại Syria thông qua các công ty như Evro Polis (hưởng 25% lợi nhuận từ các mỏ do quân đội Nga kiểm soát). Nga duy trì viện trợ lương thực và quân sự, dùng hàng hóa thiết yếu và vũ khí để duy trì sự phụ thuộc của chế độ Assad.

Ngược lại, Mỹ trừng phạt kinh tế thông qua áp dụng Đạo luật Caesar (2020) để siết chặt giao dịch với Syria, nhắm vào chế độ Assad và các đối tác Nga-Iran. Mỹ trừng phạt các ngân hàng, công ty và cá nhân giao dịch với Syria, gây khó khăn cho Nga và Iran. Đồng thời, Mỹ ngăn chặn Syria tiếp cận hệ thống SWIFT và các kênh thanh toán quốc tế để kiểm soát hệ thống tài chính và hợp tác với đồng minh, thuyết phục EU, UAE, và Saudi Arabia hạn chế đầu tư vào Syria. Mỹ cũng duy trì sự kiểm soát dầu mỏ với Syria bằng việc duy trì căn cứ quân sự ở đông bắc Syria, nơi chiếm 90% trữ lượng dầu của nước này, ngăn chặn doanh thu vào chính quyền Assad. Mỹ thông qua Liên hợp quốc và các tổ chức phi chính phủ để hỗ trợ nhân đạo có điều kiện và viện trợ cho Syria, tập trung vào khu vực do phe đối lập kiểm soát để xây dựng ảnh hưởng tại đây.

3.2.3.2. Cạnh tranh Nga - Mỹ trong việc tái thiết Syria

Nga đầu tư vào các dự án tái thiết cơ sở hạ tầng. Về hợp đồng tái thiết và đầu tư hạ tầng, nội chiến kéo dài tàn phá phần lớn cơ sở hạ tầng Syria, mở ra nhu cầu tái thiết hàng trăm tỷ USD. Nga trong tình hình bị phương Tây cấm vận đã coi đây là cơ hội cho doanh nghiệp trong nước thâm nhập. Chính quyền Assad đã ưu tiên Nga trong nhiều dự án lớn. Nga đang được trao vai trò ưu tiên trong việc tái thiết các lĩnh vực năng lượng và cơ sở hạ tầng của Syria. Mỹ hỗ trợ tài chính cho phe đối lập gia tăng viện trợ nhân đạo. Sau khi nội chiến bùng nổ tại Syria, Mỹ kiên định quan điểm về việc chính phủ Assad không còn phù hợp để lãnh đạo đất nước. Một trong những chính sách của Mỹ nhằm làm suy yếu chính quyền Assad và gây ảnh hưởng lên Syria đó là hỗ trợ tài chính cho phe đối lập.

3.2.4 Cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria về quân sự

Mỹ và đồng minh hỗ trợ cho phe đối lập vũ trang lật đổ chế độ Syria trong khi Nga cùng Iran tiếp tục ủng hộ chính phủ Assad

Trong nỗ lực giảm leo thang các nỗ lực quân sự của mình, Nga có thể sẽ ưu tiên tái thiết các cơ quan an ninh nhà nước và các tổ chức quân đội. Điều này đồng thời nâng cao tính hợp pháp của chế độ, đồng minh của họ, giúp chế độ này áp đặt và thực thi các khu định cư địa phương nhằm bảo vệ chủ quyền của chế độ, đồng thời giảm bớt gánh nặng hoạt động cho quân đội Nga. Bởi vậy việc xây dựng lại cơ sở hạ tầng cốt lõi có tầm quan trọng chiến lược đối với chế độ, nên đây có thể là mục tiêu hỗ trợ của Nga. Việc Nga tham gia cuộc nội chiến ở Syria đi kèm với cam kết hỗ trợ một số dự án cơ sở hạ tầng. Mục tiêu của Nga đã bao gồm việc lấy lại quyền tiếp cận các con đường quan trọng và kết nối cơ sở hạ tầng này.

Tham gia hỗ trợ quân đội chính phủ Assad là cơ hội để Nga khẳng định năng lực quân sự và cạnh tranh trực tiếp với Mỹ

Những bài học rút ra từ sự sa lầy vào chiến trường Afghanistan khiến Nga đã có những chiến lược quân sự linh hoạt khi quyết định trực tiếp can thiệp vào Syria. Sức mạnh và tiềm lực quân sự Nga đã một lần nữa được chứng minh thông qua những kết quả Nga đã đạt được tại chiến trường Syria khi hỗ trợ quân đội của chính phủ ông Assad để chống lại các lực lượng đối lập và lực lượng khủng bố cực đoan IS.

3.3. Đánh giá kết quả cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria

3.3.1. Về vị thế, uy tín quốc tế

Nga giành ưu thế áp đảo trước Mỹ, thành công trong việc dùng Syria làm đòn bẩy khẳng định sự trở lại của một cường quốc toàn cầu

Không thể phủ nhận rằng, việc Nga can thiệp vào Syria năm 2015 đóng vai trò quan trọng trong diễn biến của nội chiến Syria và thể hiện chính sách đối ngoại của Tổng thống Putin trong nỗ lực khẳng định vị thế toàn cầu và thách thức các luật lệ quốc tế do phương Tây chi phối. Nga dùng Syria làm bàn đạp để đánh dấu sự trở lại vị thế cường quốc toàn cầu và thoát khỏi sự cô lập ngoại giao sau vụ sáp nhập Crimea (năm 2014) và buộc phương Tây

phải đối thoại với Nga như một đối trọng ngang hàng. Can thiệp tại Syria là nỗ lực thực tế nhất của Nga nhằm chống lại chủ nghĩa đơn phương của Mỹ và mô hình “thay đổi chế độ” của phương Tây.

Thất bại trong bảo vệ đối tác chiến lược hàng đầu là Syria khiến Nga gặp khó trong duy trì hình ảnh cường quốc bảo trợ ở khu vực Trung Đông. Một số nước Trung Đông chuyển sang chính sách “đa cân bằng”, giảm phụ thuộc vào Nga và nghiêng về phía Mỹ. Sự sụp đổ của chế độ Assad đã gây tổn hại đến các lợi ích của Nga không chỉ riêng ở Syria. Sự sụp đổ này là một đòn giáng mạnh vào uy tín của Nga với tư cách là một đồng minh đáng tin cậy, có khả năng đảm bảo sự tồn tại của các đối tác.

Trước 2024, Mỹ bị thất thế do sự thiếu nhất quán và sự do dự trong chính sách

Thất bại của Mỹ trước khi chính phủ Assad sụp đổ đó là đã để Nga, Iran trở thành chủ thể đóng vai trò quan trọng trong các tiến trình của Syria. Chính sự thiếu nhất quán và có phần do dự trong chính sách của Mỹ đối với Syria trong giai đoạn đầu của cuộc nội chiến đã khiến Mỹ bị mất vị thế tại đây.

3.3.2. Về mục tiêu ảnh hưởng khu vực

Nga mở rộng ảnh hưởng và tạo được thế ngoại giao linh hoạt, vượt trội so với sự hiện diện hạn chế của Mỹ tại Trung Đông

Việc can thiệp vào Syria cũng đã giúp Nga có được sự ảnh hưởng và tạo được thế ngoại giao linh hoạt tại Trung Đông từ khi nội chiến nổ ra đến trước khi Assad sụp đổ. Trước hết, về lợi ích kinh tế, Trung Đông là thị trường xuất khẩu dầu khí thứ hai của Nga (sau khu vực châu Á). Can thiệp quân sự vào cuộc nội chiến Syria năm 2015, Nga đã có cơ hội thử nghiệm trang thiết bị quân sự của mình trong môi trường xung đột vũ trang, cũng như phát triển chiến thuật và quy trình sử dụng vũ khí.

Anh hưởng quân sự bị thu hẹp và phân mảnh, mâu thuẫn với Iran và Thổ Nhĩ Kỳ gia tăng. Sau khi chính quyền Assad sụp đổ, Nga phải thu hẹp lực lượng, tái bố trí căn cứ, đối mặt nguy cơ mất một phần quyền kiểm soát không phận. Đồng thời, các phe phái địa phương mới nổi lên làm suy giảm vai trò của Nga. Việc sự hiện diện của Nga tại Syria suy yếu cả về quân sự và chính trị sẽ ảnh hưởng đến quan hệ của nước này với các bên khác trong khu vực. Ví dụ, vì Nga không kiểm soát được không phận Syria, nên tầm quan trọng của nước này đối với Israel cũng giảm đi.

Sau năm 2024, Mỹ đã hạn chế được vai trò của Iran tại Syria, nâng vị thế của Mỹ so với Nga trong cạnh tranh khu vực Trung Đông

Thất bại của Mỹ trước khi chính phủ Assad sụp đổ đó là đã để Nga, Iran trở thành chủ thể đóng vai trò quan trọng trong các tiến trình của Syria. Chính sự thiếu nhất quán và có phần do dự trong chính sách của Mỹ đối với Syria trong giai đoạn đầu của cuộc nội chiến

đã khiến Mỹ bị mất vị thế tại đây. Ngược lại, Nga và Iran đã thể hiện quyết tâm kiên định trong việc ủng hộ Tổng thống Syria Bashar al-Assad. Mỹ đã thất bại trong việc đưa ra một lộ trình chính trị nhất quán cho Syria. Sự thay đổi chính sách giữa các chính quyền Obama, Trump và Biden đã gây ra sự mất lòng tin sâu sắc từ các đồng minh địa phương.

Sau 2024, mạng lưới Iran mất điểm tựa chính trị tại Syria, nâng vị thế của Mỹ so với Nga trong cạnh tranh khu vực Trung Đông. Mỹ đã thành công trong việc hạn chế và làm đứt gãy mạng lưới ảnh hưởng của Cộng hòa Hồi giáo Iran tại Levant. Trong cấu trúc “Trục kháng chiến” do Iran dẫn dắt, Syria dưới thời Assad đóng vai trò là xương sống trung tâm, là “hành lang trên bộ” thiết yếu để Iran vận chuyển vũ khí, tên lửa và nhân lực từ Iraq sang hỗ trợ Hezbollah. Việc Assad sụp đổ đồng nghĩa với việc Iran mất đi điểm tựa địa chính trị quan trọng nhất. Sự sụp đổ của Assad, đồng minh lâu năm của Iran đã gây ra những trở ngại lớn cho Iran và các lực lượng ủy nhiệm, làm suy yếu khả năng thể hiện quyền lực của nước này tại Trung Đông.

3.3.3. Về mục tiêu an ninh, quyền lực tại Syria

Nga giành ưu thế áp đảo tại Syria (2011-2024)

Vai trò của Nga trong khu vực được tăng lên sau khi góp phần quan trọng vào giải quyết vấn đề Syria và Nga trở thành một trong những nhân tố quan trọng trong xử lý các vấn đề của khu vực. Nga trở lại Trung Đông và thay đổi thế cân bằng chiến lược. Trước 2015, Nga có ảnh hưởng hạn chế tại Trung Đông, bị lu mờ bởi Mỹ và các đồng minh Ả Rập. Sau 2015, Nga can thiệp quân sự trực tiếp vào Syria, giúp chính quyền Assad tồn tại và tái khẳng định vị thế cường quốc tại Trung Đông

Sự thành công của Nga về mặt chiến thuật ngoại giao, quân sự trong can thiệp vào Syria là không thể phủ nhận, nhưng do những hạn chế về nguồn lực khi tập trung vào cuộc chiến tại Ukraine từ năm 2022, Nga đã bị thất bại về mặt chiến lược tại Syria khi Assad sụp đổ. Điều này cũng bộc lộ giới hạn trong khả năng răn đe chiến lược của Nga ở Trung Đông. Đây là bước lùi lớn của Nga, làm giảm vị thế của Nga ở Trung Đông. Hệ thống đồng minh (Iran, các nhóm thân Iran, quân đội Syria) phân rã khi mất trung tâm chính trị là Syria.

Mỹ đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn song còn nhiều thách thức “hậu Assad”

Cuối năm 2024, Assad sụp đổ, Iran và các lực lượng ủy nhiệm rút lui; ISIS bị trấn áp là những thành công chiến lược mà Mỹ đạt được tại Syria. Thành công chiến lược bao trùm của Mỹ tại Syria là đạt được mục tiêu loại bỏ chính phủ Assad. Từ khi nội chiến tại Syria nổ ra, dù không can thiệp sâu, Mỹ kiên trì duy trì trừng phạt, hỗ trợ lực lượng đối lập ôn hòa và củng cố SDF. Sự sụp đổ của Assad cuối 2024 là kết quả phù hợp với mục tiêu chính trị ban đầu của Mỹ từ năm 2011.

Sự can dự của Mỹ vào Syria sau khi Nga thất thế cũng còn nhiều vấn đề khó khăn, vì Mỹ thiếu một lực lượng chính trị đủ mạnh để thay thế Assad. Lực lượng SDF không có tính chính danh toàn quốc; cùng với đó là sự phân mảnh, chia rẽ của các phe đối lập. Do đó, Mỹ

sẽ phải đối mặt với một số thách thức trong việc duy trì các mục tiêu chiến lược của mình tại Syria. Tiềm năng tái bùng phát xung đột, sự tương tác phức tạp giữa các lợi ích khu vực và những diễn biến phức tạp của cuộc xung đột Syria hiện nay tiềm ẩn nhiều bất trắc.

CHƯƠNG 4

TÁC ĐỘNG, DỰ BÁO XU HƯỚNG CẠNH TRANH NGA - MỸ TẠI SYRIA VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM

4.1. Tác động của cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay

4.1.1. Tác động đến cạnh tranh Nga-Mỹ

Những điều chỉnh của Nga và Mỹ tại Syria về triển khai lực lượng, liên kết đối tác, sử dụng công cụ ngoại giao, áp dụng biện pháp trừng phạt và định hình các cơ chế giải quyết xung đột đã tạo ra sự tương tác qua lại, thúc đẩy mỗi bên liên tục điều chỉnh chiến lược nhằm kiềm chế, đối trọng và hạn chế dư địa hành động của bên kia. Theo đó, Syria trở thành một trong những không gian điển hình phản ánh sự chuyển dịch từ cạnh tranh quyền lực truyền thống sang cạnh tranh đa lĩnh vực, đa tầng nấc giữa Nga và Mỹ. Những tác động này không chỉ làm thay đổi cục diện tại Syria và Trung Đông, mà còn góp phần tái định hình không gian, công cụ, cường độ và tính chất của cạnh tranh Nga - Mỹ trên phạm vi khu vực và toàn cầu.

4.1.2. Tác động đến Syria

4.1.2.1. Syria bị suy yếu, chia cắt và xói mòn chủ quyền quốc gia

Sự cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria đã dẫn đến sự phân mảnh quyền lực và làm suy giảm chủ quyền của Syria. Dưới dự tác động của sự cạnh tranh Nga - Mỹ, lãnh thổ Syria đã hình thành các vùng kiểm soát khác nhau. Phía Bắc là vùng ảnh hưởng của phe đối lập và Thổ Nhĩ Kỳ; phía Đông Bắc do lực lượng SDF và Mỹ kiểm soát, phía Tây do lực lượng thân Iran kiểm soát và các khu vực trung tâm thì bị phân rã sau 2024. Sự hiện diện quân sự trực tiếp của Nga (từ 2015) và Mỹ (từ 2014, thông qua Liên minh toàn cầu chống IS) đã cắt xẻ bản đồ địa lý Syria thành các vùng ảnh hưởng biệt lập, được định hình bởi sức mạnh rắn đe của hai cường quốc. Sự can thiệp của các cường quốc bên ngoài không nhằm thúc đẩy một giải pháp quyết định. Thay vào đó, các nỗ lực của Mỹ, Nga và các cường quốc khu vực chỉ nhằm đảm bảo các lực lượng ủy nhiệm của họ không bị đánh bại hoàn toàn. Chính sự tiếp máu liên tục và tính toán chiến lược theo kiểu “tổng bằng không” này đã làm đóng băng xung đột, từ đó củng cố sự chia rẽ và phân mảnh vĩnh viễn của cấu trúc nhà nước Syria [Phillips, 2016].

4.1.2.2. Ảnh hưởng nhân đạo và kinh tế kéo dài

Cạnh tranh Nga - Mỹ khiến tiến trình tái thiết bị trì hoãn. Từ khi nội chiến diễn ra đến nay, tình hình kinh tế - xã hội của Syria ngày càng bất ổn và hỗn loạn. Syria, một quốc gia có thu nhập trung bình đang tăng trưởng đều vào năm 2010 khi cuộc xung đột nổ ra, đã

chứng kiến Chỉ số phát triển con người (HDI) của mình giảm gần nửa thế kỷ. Theo báo cáo mới nhất của UNDP (2/2025), với tốc độ tăng trưởng khoảng 1,3% hàng năm (2018-2024), Syria phải mất 55 năm (đến năm 2028) để tái thiết lại tình trạng quốc gia trước khi xảy ra nội chiến (năm 2010) [UNDP, 2025, p.41]. Cuộc nội chiến đã dẫn đến một trong những cuộc khủng hoảng người tị nạn lớn nhất thế giới, với người tị nạn Syria chiếm gần 1/4 tổng số người tị nạn trên toàn cầu. Quy mô di dời tương đương với quy mô do cuộc chiến đang diễn ra ở Ukraine kể từ năm 2022 [UNDP, 2025, tr.13]. Hơn 7,2 triệu người Syria vẫn phải di dời trong nước, hơn 16,7 triệu người chiếm 70% dân số cần hỗ trợ nhân đạo và 90% sống dưới mức nghèo khổ. Người tị nạn Syria đã xin tị nạn ở hơn 130 quốc gia, khoảng 5,5 triệu người tị nạn Syria sống tập trung ở 5 quốc gia láng giềng Syria là Thổ Nhĩ Kỳ, Jordan, Iraq và Ai Cập.

4.1.3. Tác động với khu vực Trung Đông

4.1.3.1. Thay đổi cán cân quyền lực tại Trung Đông

Nga tạo điều kiện để Iran gia tăng sự hiện diện quân sự tại Syria. Nga giúp Iran mở rộng ảnh hưởng tại Syria, mở rộng ảnh hưởng thông qua hành lang Syria - Iraq - Lebanon làm thay đổi cán cân quyền lực khu vực. Thổ Nhĩ Kỳ lợi dụng khoảng trống quyền lực để mở rộng chiến dịch tại Syria nên ngày càng độc lập hơn với Mỹ và có vai trò lớn hơn tại Syria. Nga, Trung Quốc tăng cường bán vũ khí và đầu tư vào Trung Đông, làm suy yếu vị thế của Mỹ khiến Mỹ không còn độc quyền kiểm soát ngoại giao và kinh tế Trung Đông. Iran, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ gia tăng vai trò, làm thay đổi cấu trúc quyền lực khu vực. Cạnh tranh Mỹ - Nga tại Syria đã làm suy yếu trật tự do Mỹ dẫn dắt, tạo điều kiện cho một Trung Đông đa cực, nơi Nga, Iran và Trung Quốc ngày càng có ảnh hưởng lớn hơn

4.1.3.2. Phân cực trong các cơ chế đa phương khu vực

Cuộc đối đầu giữa Nga và Mỹ tại Syria không chỉ tái định hình cục diện chiến lược trong nước Syria mà còn gây ra sự phân cực sâu sắc trong các cơ chế đa phương tại Trung Đông. Khi hai cường quốc này hỗ trợ các phe phái đối lập và theo đuổi các chiến lược đối nghịch, các tổ chức khu vực và quốc tế bị chia rẽ, mất đi tính trung lập và hiệu quả, khiến Trung Đông ngày càng rơi vào tình trạng cạnh tranh quyền lực giữa các khối đối lập. Trước 2018, Liên đoàn Ả Rập (AL) bị chia rẽ về lập trường với chính quyền Assad; Ả Rập Xê Út, UAE, Qatar và các nước Vùng Vịnh ủng hộ phe đối lập và đòi lật đổ Assad. Sau 2018, UAE, Ả Rập Xê Út thay đổi lập trường, bình thường hóa quan hệ với Syria, chấp nhận thực tế Assad vẫn nắm quyền; còn Qatar vẫn phản đối Assad, duy trì lập trường cứng rắn như Mỹ.

4.1.3.3. Gia tăng bất ổn chính trị tại Trung Đông

Sự can thiệp của Nga và Mỹ làm kéo dài cuộc nội chiến tại Syria, biến quốc gia này thành chiến trường của các cường quốc. Từ đó, làm gia tăng các mối đe dọa an ninh truyền thống tại khu vực, với sự nổi lên của các tổ chức khủng bố như ISIS và al-Qaeda. Nội chiến

Syria tạo môi trường thuận lợi cho các nhóm khủng bố, đặc biệt là tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng (ISIS), mở rộng hoạt động. ISIS từng kiểm soát phần lớn lãnh thổ Syria và Iraq, biến khu vực này thành trung tâm tuyển mộ và phát tán chủ nghĩa cực đoan ra toàn thế giới. Nó đã dẫn đến những hệ lụy tiêu cực tác động trực tiếp đến an ninh chính trị của các quốc gia khu vực Trung Đông, đặc biệt là các quốc gia láng giềng.

4.1.4. Tác động ở cấp độ toàn cầu

4.1.1.1. Tác động đối với tình hình an ninh thế giới

Thúc đẩy xu hướng chạy đua vũ trang

Xung đột tại Syria đã góp phần thúc đẩy cuộc chạy đua vũ trang trên nhiều cấp độ, từ việc hiện đại hóa quân đội của các cường quốc, tăng cường khả năng phòng thủ của các nước trong khu vực, đến việc phổ biến vũ khí và công nghệ chiến tranh tiên tiến. Đồng thời, trong bối cảnh cạnh tranh giữa các nước lớn đang ngày càng trở nên gay gắt thì các cuộc chiến tranh ủy nhiệm như Syria sẽ có nguy cơ diễn ra nhiều hơn trong quan hệ quốc tế. Bên cạnh đó, nguy cơ về sự phát triển của vấn đề khủng bố cũng hiện hữu khi xuất hiện Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) tại Syria.

Gia tăng mô hình cạnh tranh gián tiếp và sử dụng lực lượng ủy nhiệm

Cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria là một ví dụ tiêu biểu về xung đột ủy nhiệm (proxy war) trong bối cảnh cạnh tranh quyền lực toàn cầu. Nga và Mỹ tránh đối đầu trực tiếp nhưng hỗ trợ các lực lượng ủy nhiệm khiến Syria đã trở thành chiến trường cho một cuộc “Chiến tranh Lạnh mới” [Lynch, 2016]. Nga thành công hơn trong việc đạt được các mục tiêu trước khi Assad sụp đổ, nhưng cả hai nước đều không thể giải quyết hoàn toàn cuộc xung đột. Điều này làm tăng căng thẳng khu vực và để lại hậu quả nặng nề về nhân đạo và kinh tế đối với Syria. Sự leo thang tại Syria củng cố tư duy của các cường quốc rằng chiến tranh ủy nhiệm là phương án ít rủi ro, không bị sa lầy.

Gia tăng khủng bố quốc tế

Mâu thuẫn xã hội, xung đột tôn giáo sắc tộc chưa được giải quyết đã trở thành môi trường để chủ nghĩa khủng bố phát triển cùng với sự bất ổn chính trị. Chính quyền (do nhóm Alawite/Shiite thiểu số lãnh đạo) sử dụng các biện pháp bạo lực đối với đa số người Sunni đã tạo ra một môi trường màu mỡ cho các nhóm cực đoan như ISIS chiêu mộ dựa trên tâm lý “bảo vệ cộng đồng” chống lại “mối đe dọa Shiite”.

4.1.1.2. Tác động đối với quan hệ các nước lớn

Sự cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria từ năm 2011 đến nay là một trong những điểm xung đột cho thấy sự cạnh tranh giữa các cường quốc hiện nay ngày càng gay gắt hơn, ở những cấp độ và phạm vi khác nhau. Cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria đã tạo động lực và tiền lệ rõ ràng cho sự gia tăng xu thế cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn trên nhiều khía cạnh. Điều này không chỉ giới hạn ở Trung Đông mà còn mở rộng ra các khu vực khác trên toàn cầu.

4.1.1.3. Tác động đối với luật pháp quốc tế các cơ chế đa phương

Gây chia rẽ và suy yếu các cơ chế đa phương

Nội chiến Syria làm lộ rõ sự chia rẽ và bất đồng sâu sắc giữa các cường quốc và trong các tổ chức đa phương. Sự chia rẽ này đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các cơ chế đa phương như Liên Hợp Quốc, Tổ chức Cấm Vũ khí Hóa học (OPCW) và Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Sự chia rẽ giữa các nước lớn đã tác động tiêu cực đến các cơ chế quốc tế đa phương. Nó dẫn đến sự suy giảm lòng tin vào hệ thống quốc tế và làm gia tăng chủ nghĩa đơn phương trong quan hệ quốc tế hiện nay. Do các cơ chế đa phương bị tê liệt, các cường quốc, tiêu biểu là Nga và Mỹ đang ngày càng có xu hướng hành động đơn phương hoặc thông qua liên minh nhỏ lẻ, làm suy yếu trật tự đa phương toàn cầu.

4.2. Xu hướng vận động cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria trong thời gian tới

4.2.1. Khung dự báo

Để các kịch bản có thể phân biệt rõ ràng và kiểm chứng được, Luận án xác lập 4 tiêu chí sau: (1) Mức độ và hình thức can dự của mỗi cường quốc, (2) Bản chất quan hệ Nga - Mỹ tại Syria, (3) Tính chính danh và mức độ thống nhất của chính quyền Syria, (4) Mức độ quốc tế hóa của tiến trình tái thiết.

Luận án xác định sự vận động và chuyển dịch cán cân quyền lực giữa Nga và Mỹ tại Syria từ nay đến năm 2030 chịu sự định hình trực tiếp bởi nhóm biến số độc lập là: tình hình thế giới, cục diện khu vực Trung Đông và tình hình Syria; và nhóm biến số phụ thuộc là mục chiến lược và sự điều chỉnh chính sách của Mỹ và Nga.

4.2.2. Cơ sở dự báo

4.2.2.1. Tình hình thế giới trong thời gian tới

Đến năm 2030, cục diện thế giới đa cực đa trung tâm sẽ được hình thành rõ nét hơn. Sự trỗi dậy của Trung Quốc và Ấn Độ sẽ tiếp tục làm suy yếu hệ thống trật tự do Mỹ dẫn dắt. Nga ngày càng phụ thuộc vào Trung Quốc, hình thành liên minh chiến lược chống phương Tây. Liên minh phương Tây do Mỹ dẫn đầu sẽ củng cố NATO và QUAD, tiếp tục đối phó với Nga và Trung Quốc. Mỹ có thể giảm tập trung vào Syria để đối phó với Trung Quốc ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Nga sẽ duy trì hiện diện quân sự để bảo vệ lợi ích tại Syria, nhưng khó mở rộng ảnh hưởng do nguồn lực hạn chế. Nếu Nga thành công ở Ukraine, Mỹ sẽ tiếp tục duy trì hiện diện ở Syria để kiềm chế Nga. Nếu Nga suy yếu, Iran có thể gia tăng ảnh hưởng tại Syria, buộc Mỹ và Israel phải tăng cường hành động quân sự.

4.2.2.2. Tình hình khu vực Trung Đông đến năm 2030

Trung Đông vẫn là khu vực cạnh tranh giữa các cường quốc, nhưng trật tự quyền lực trở nên linh hoạt hơn thay vì đối đầu toàn diện. Chuyển đổi năng lượng có thể làm giảm vị thế của Trung Đông trong dài hạn. Xung đột Iran - Israel, bất ổn tại Syria, Yemen và Palestine vẫn là các điểm nóng kéo dài. Trung Đông đến năm 2030 sẽ không có hòa bình

bền vững, nhưng xung đột có thể thay đổi hình thức từ đối đầu quân sự sang cạnh tranh ảnh hưởng và điều chỉnh chiến lược giữa các cường quốc.

4.2.2.3. Tình hình Syria trong thời gian tới

Sau sự sụp đổ của Assad, Syria có thể rơi vào tình trạng phân mảnh nghiêm trọng. Các phe nhóm trong nước, bao gồm lực lượng đối lập, quân đội người Kurd (YPG), và các nhóm vũ trang Hồi giáo, sẽ tranh giành quyền lực và kiểm soát các vùng lãnh thổ. Các khu vực lớn sẽ rơi vào tay các lực lượng quân sự đối lập và các nhóm dân tộc thiểu số, dẫn đến sự phân chia rõ rệt giữa các khu vực chiếm giữ bởi người Sunni, Alawite, người Kurd và các nhóm vũ trang khác. Nếu không kiểm soát tốt sẽ dẫn đến tình trạng hỗn loạn, tạo ra khoảng trống quyền lực. Các phe nhóm đối lập sẽ bắt đầu đấu tranh để chiếm ưu thế, dẫn đến các cuộc chiến giành lãnh thổ, làm gia tăng xung đột và đổ máu. Các nhóm cực đoan như ISIS, Al-Qaeda hoặc các nhóm Hồi giáo thánh chiến có thể lợi dụng tình hình hỗn loạn để trỗi dậy, chiếm đóng các khu vực và tái tổ chức lực lượng.

4.2.2.4. Chiến lược của Mỹ và Nga trong thời gian tới

Quan hệ Nga - Mỹ sẽ không trở lại trạng thái bình thường như trước 2014, mà sẽ tiếp tục đối đầu dai dẳng. Chiến tranh Ukraine, NATO, công nghệ và năng lượng sẽ là các yếu tố chi phối quan hệ hai nước. Mỹ có thể điều chỉnh chiến lược nếu cần tập trung vào Trung Quốc, nhưng sẽ không từ bỏ việc kiềm chế Nga. Khả năng xảy ra xung đột quân sự trực tiếp giữa Nga - Mỹ là thấp, nhưng đối đầu gián tiếp qua các khu vực như Trung Đông, Đông Âu và châu Phi vẫn diễn ra mạnh mẽ. Nga - Mỹ vẫn đối đầu tại Trung Đông, nhưng sự cạnh tranh sẽ không căng thẳng như ở châu Âu và châu Á. Căng thẳng quân sự giữa Nga - Mỹ tiếp tục gia tăng, đặc biệt liên quan đến NATO và vũ khí hạt nhân. Đến năm 2030, Nga - Mỹ vẫn là hai đối thủ chiến lược hàng đầu, với cạnh tranh toàn diện trên mọi lĩnh vực, nhưng khó có khả năng đạt được thỏa thuận hòa giải đáng kể.

4.2.2. Các kịch bản cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria đến năm 2030

4.3.2.1. Kịch bản 1: Mỹ đóng vai trò chi phối tại Syria

Trong kịch bản này, Mỹ củng cố vị thế dẫn dắt trong khi Nga nỗ lực bảo vệ các lợi ích cốt lõi còn sót lại. Sự sụp đổ của Assad là một “chiến thắng ngẫu nhiên” của Mỹ vì các mục tiêu từ năm 2011 (Assad ra đi, Iran rút quân) đã đạt được mà không cần can thiệp quân sự quy mô lớn. Ngược lại, Nga đã thua trong “ván bài” đặt vào Assad. Do đó, Nga sẽ tập trung vào việc đàm phán với chính phủ lâm thời để giữ quyền sử dụng các căn cứ quân sự (Tartus và Khmeimim). Mỹ sẽ tập trung vào việc thực thi thỏa thuận tích hợp SDF (Lực lượng Dân chủ Syria) vào chính phủ mới, một tiến trình mà Mỹ được đánh giá là bên môi giới chính.

4.3.2.2. Kịch bản 2: Nga đóng vai trò chi phối tại Syria

Nếu xung đột Nga - Ukraine kết thúc với lợi thế nghiêng về Nga và xung đột Israel - Iran kết thúc khi Iran có những lợi thế cho với Israel; Nga có cơ sở để dòn tiềm lực vào để tái thiết Syria. Đồng thời, nếu chính phủ mới hợp tác với Nga về kinh tế, năng lượng thì Nga có

thể lấy lại được vị thế đang bị suy giảm tại Syria. Để làm được điều này, Nga cần một chiến lược kết hợp giữa sức mạnh quân sự và sự linh hoạt tối đa về ngoại giao. Nga có thể tận dụng sự rạn nứt giữa Thổ Nhĩ Kỳ và các nhóm người Kurd (SDF), đồng thời đứng ra dàn xếp mâu thuẫn giữa Iran và Israel trên lãnh thổ Syria. Khi Mỹ đẩy mạnh rút quân để tập trung vào Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Nga sẽ đứng ra bảo trợ cho một thỏa thuận tự trị hạn chế cho người Kurd trong lòng Nhà nước Syria. Đây là thế mạnh lớn nhất. Nga đã chứng minh khả năng đàm phán được với tất cả các bên (Israel, Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Chính phủ Syria). Nếu Mỹ giảm sự hiện diện tại đây thì Nga sẽ tận dụng được khoảng trống này.

4.3.2.3. Kịch bản 3: Nga - Mỹ cạnh tranh dẫn đến xung đột tại Syria

Kịch bản về một cuộc đụng độ trực tiếp hoặc xung đột ủy nhiệm (proxy war) cường độ cao giữa Nga và Mỹ tại Syria trong giai đoạn 2026 - 2030 có xác suất thấp với hệ quả rất nặng nề, nhưng không có nghĩa là không thể xảy ra. Cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria là một trong những điểm nóng địa chính trị quan trọng nhất của khu vực Trung Đông trong suốt hơn một thập kỷ qua. Cuộc chiến tại Syria không chỉ là một cuộc đối đầu giữa các phe phái trong nước, mà còn là một cuộc đấu tranh ảnh hưởng giữa các cường quốc toàn cầu và khu vực. Mặc dù cả Nga và Mỹ đều có những mục tiêu và chiến lược khác nhau tại Syria, nhưng sự can thiệp của họ lại tạo ra một sự cạnh tranh phức tạp

4.3.2.4. Kịch bản 4: Nga - Mỹ tiếp tục cạnh tranh gián tiếp tại Syria

Mỹ và phương Tây vẫn giữ vai trò quan trọng ở Syria, nhưng Nga có thể tái tham gia mạnh hơn vào Syria. Chính quyền mới dù có hợp tác với Mỹ vẫn tương tác thận trọng với Nga, vì Nga có thể cung cấp hỗ trợ an ninh (giúp ổn định tình hình) trong quá trình hợp tác. Trái ngược với Kịch bản 1, Nga không hoàn toàn bị loại trừ; thay vào đó, cạnh tranh kéo dài dưới nhiều hình thức. Mỹ duy trì hiện diện ở Đông Bắc trong khi Nga tìm cách khôi phục ảnh hưởng qua “ổn định Syria” và các công cụ không quân/hải quân. Điều này tạo ra một tình trạng song song ảnh hưởng: hai siêu cường tiếp tục đan xen qua các dân quân ủy nhiệm và quan hệ song phương. Nga điều chỉnh chính sách và hợp tác với chính phủ mới, đảm bảo duy trì được lợi ích cốt lõi tại Syria, Mỹ tiếp tục duy trì ảnh hưởng tại Syria thông qua hợp tác kinh tế.

4.3. Hàm ý chính sách cho Việt Nam

4.3.1. Củng cố nội lực - thực hiện tự chủ tự cường quốc gia

Nội lực là gốc rễ của mọi chiến lược đối ngoại. Trường hợp Syria minh chứng rằng khi nội tại quốc gia suy yếu, các cường quốc sẽ biến địa bàn đó thành sân chơi cho các cuộc chiến ủy nhiệm. Cũng như các quốc gia khác, trong bối cảnh thế giới đang có nhiều biến động và sự cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt như hiện nay, Việt Nam đã chủ trương tự chủ, tự lực, tự cường trong phát triển, bảo vệ Tổ quốc.

4.3.2. Về chính sách đối ngoại với các nước lớn

Về đối ngoại, cần phải “thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, bảo đảm tự chủ chiến lược, đa phương hoá, đa dạng hoá trong quan hệ quốc tế; tích cực, chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế” [Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tr.249]. Việt Nam cần kiên định chính sách “Bốn không” (không liên minh quân sự; không đứng về bên này chống bên kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực) là tấm lá chắn bảo vệ Việt Nam khỏi các cuộc xung đột ủy nhiệm.

4.3.3. Về luật pháp quốc tế, đa phương và quản lý khủng hoảng

Các nước lớn thường sẵn sàng phá bỏ luật chơi để đạt được mục đích địa chính trị. Với Việt Nam, luật pháp quốc tế và chủ nghĩa đa phương là những công cụ bảo vệ chủ quyền và lợi ích dân tộc quan trọng nhất. Việt Nam cần kiên trì thúc đẩy vai trò của luật pháp quốc tế và cơ chế đa phương, tiếp tục khẳng định lập trường thượng tôn luật pháp quốc tế, đặc biệt là ASEAN, Liên Hợp Quốc và các diễn đàn an ninh. Về nguyên tắc đối ngoại, Đảng Cộng sản chỉ rõ nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế là một trong hai nguyên tắc đối ngoại của Việt Nam. Tại Liên Hợp Quốc và ASEAN, Việt Nam nên đóng vai trò tích cực trong việc xây dựng các bộ quy tắc ứng xử (như COC ở Biển Đông) và các khuôn khổ pháp lý về an ninh phi truyền thống, an ninh mạng và AI.

KẾT LUẬN

Cuộc cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria không chỉ phản ánh những xung đột lợi ích địa chính trị mà còn thể hiện sự khác biệt trong chiến lược và tầm nhìn toàn cầu của hai cường quốc. Trong khi Nga tập trung vào việc củng cố ảnh hưởng tại Trung Đông, bảo vệ chế độ của Tổng thống Bashar al-Assad và duy trì căn cứ quân sự ở khu vực, Mỹ lại ưu tiên chống khủng bố, bảo vệ lợi ích đồng minh và kiềm chế sức mạnh của Nga cũng như Iran. Sự đối đầu này không chỉ làm kéo dài cuộc khủng hoảng tại Syria mà còn gây ra những hệ lụy nghiêm trọng cho hòa bình khu vực và quốc tế. Do đó, để chấm dứt xung đột và đạt được giải pháp bền vững, các bên cần hướng tới đối thoại, giảm bớt căng thẳng và tôn trọng các nguyên tắc quốc tế về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Cuộc cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria là một phần trong bức tranh rộng lớn hơn của trật tự địa chính trị thế giới, nơi hai siêu cường đối đầu nhau trong nỗ lực định hình cấu trúc quyền lực khu vực. Sự can thiệp của Nga tại Syria từ năm 2015 đã thay đổi đáng kể cục diện chiến trường, giúp củng cố chế độ của Tổng thống Bashar al-Assad và đảm bảo các lợi ích chiến lược lâu dài, như duy trì căn cứ quân sự tại Tartus và Hmeymim. Ngược lại, Mỹ lại có chiến lược đa diện hơn, bao gồm việc chống khủng bố (tiêu diệt tổ chức Nhà nước

Hồi giáo - IS), hỗ trợ các lực lượng đối lập như người Kurd, và kiềm chế ảnh hưởng của cả Nga lẫn Iran tại khu vực.

Sự đối đầu Nga-Mỹ tại Syria không chỉ là cuộc chiến về ảnh hưởng mà còn phản ánh cách tiếp cận đối lập trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế. Nga ủng hộ một chính sách không can thiệp vào nội bộ các quốc gia và nhấn mạnh vào tính hợp pháp của chính quyền Assad, trong khi Mỹ đặt trọng tâm vào nhân quyền và thay đổi chế độ. Điều này dẫn đến việc hai bên hỗ trợ những lực lượng khác nhau, tạo ra một cuộc xung đột kéo dài với nhiều hệ lụy cho dân thường và hòa bình khu vực.

Về mặt kinh tế và chính trị, Nga sử dụng cuộc chiến Syria như một cách để khôi phục vị thế cường quốc toàn cầu sau thời kỳ suy yếu hậu Chiến tranh Lạnh, trong khi Mỹ coi đây là một mặt trận để ngăn chặn sự mở rộng ảnh hưởng của các đối thủ. Tuy nhiên, sự cạnh tranh này đã làm phức tạp thêm tình hình ở Trung Đông, kéo dài khủng hoảng nhân đạo và làm suy yếu các nỗ lực hòa giải quốc tế.

Sự cạnh tranh giữa Nga và Mỹ tại Syria không chỉ dừng lại ở khía cạnh chiến lược quân sự mà còn kéo theo những hệ lụy lâu dài đối với các cấu trúc quyền lực trong khu vực và quốc tế. Hai siêu cường sử dụng Syria như một "đấu trường" để thử nghiệm các công nghệ quân sự, mở rộng ảnh hưởng chính trị và kiểm soát nguồn lực. Điều này đã biến Syria thành trung tâm của một cuộc xung đột quốc tế phức tạp, nơi các lợi ích quốc gia và khu vực đan xen với những tính toán toàn cầu.

Hệ lụy từ cuộc cạnh tranh này là vô cùng sâu rộng. Thứ nhất, nó kéo dài tình trạng xung đột tại Syria, khiến hàng triệu người phải rời bỏ nhà cửa và làm trầm trọng thêm khủng hoảng nhân đạo. Thứ hai, nó tạo ra một tiền lệ nguy hiểm về sự can thiệp quốc tế, nơi các siêu cường không ngần ngại đặt lợi ích của mình lên trên hòa bình và ổn định của một quốc gia. Cuối cùng, sự cạnh tranh này làm suy yếu các nỗ lực hòa bình do Liên Hợp Quốc dẫn đầu, khi các bên ủy nhiệm thường không thể đạt được sự đồng thuận vì bị chi phối bởi lợi ích của các cường quốc. Cuộc cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria là minh chứng rõ ràng cho sự đối đầu giữa các siêu cường trong bối cảnh địa chính trị hiện đại. Thay vì giải quyết khủng hoảng, sự can thiệp của hai bên lại làm gia tăng xung đột, gây ra những hệ quả nghiêm trọng về nhân đạo và an ninh.

Nga, với vai trò là đồng minh chủ chốt của chính quyền Assad, đã tận dụng sự can thiệp này để củng cố hình ảnh như một nhà bảo trợ mạnh mẽ ở Trung Đông. Điều này không chỉ tăng cường uy tín của Nga trên trường quốc tế mà còn gửi một thông điệp rõ ràng rằng Nga sẵn sàng thách thức vị trí thống trị của Mỹ. Về phía Mỹ, các hoạt động tại Syria nhằm ngăn chặn sự trỗi dậy của các tổ chức cực đoan, đồng thời giữ vững ảnh hưởng đối

với đồng minh trong khu vực, đặc biệt là Israel và các nước vùng Vịnh. Sự can thiệp không nhất quán và những thay đổi trong chính sách đối ngoại dưới các đời tổng thống khác nhau đã khiến chiến lược của Mỹ tại đây thiếu tính bền vững. Tuy nhiên, Mỹ đã đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn khi chính phủ Assad sụp đổ vào tháng 12-2024, trong khi đó vị thế của Nga hậu Assad bị suy yếu trầm trọng. Mỹ đã rút quân khỏi Syria và Nga cũng có những cách tiếp cận thực dụng với chính quyền mới nên với những diễn biến phức tạp của tình hình Trung Đông thì trong thời gian tới cạnh tranh Nga-Mỹ tại Syria sẽ không còn như giai đoạn trước, mà có thể sẽ chuyển sang hình thức mới.

Về mặt lý luận, luận án đã chuẩn hóa hệ khái niệm về cạnh tranh nước lớn và xây dựng một khung phân tích về cạnh tranh nước lớn tại những địa bàn khác. Giá trị của khung này ở chỗ nó đánh giá kết quả theo đúng thước đo là hệ mục tiêu do chính các chủ thể đặt ra, nhờ đó phát hiện được nghịch lý mà cách phân tích theo lĩnh vực không chỉ ra được: ưu thế trên các phương thức cạnh tranh không tự động chuyển hóa thành việc đạt mục tiêu chiến lược. Về thực tiễn, Luận án cung cấp một công trình nghiên cứu có hệ thống, cập nhật về cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria (2011 - 2024). Tuy nhiên, sự kiện tháng 12/2024 diễn ra ở giai đoạn cuối quá trình nghiên cứu và cục diện Syria sau đó còn biến động nhanh, nên các đánh giá về giai đoạn hậu Assad mang tính bước đầu. Mặt khác, Luận án tập trung vào phạm vi cặp quan hệ Nga - Mỹ nên vai trò của các chủ thể khác, đặc biệt là Trung Quốc và các thiết chế tài chính quốc tế trong tiến trình tái thiết, chưa được phân tích. Đây là một trong những nội dung có ý nghĩa trong giai đoạn sau, khi Trung Quốc mở rộng ảnh hưởng sang khu vực Trung Đông.

Từ những hạn chế trên, Luận án gợi mở bốn hướng nghiên cứu tiếp theo. Một là, nghiên cứu cạnh tranh nước lớn tại Syria trong bối cảnh mới và quá trình tái thiết Syria. Trong đó có bổ sung nghiên cứu thêm sự tham gia của nhiều chủ thể ngoài Nga và Mỹ; đây là hướng nổi dài trực tiếp, có thể vận dụng ngay khung phân tích và khung dự báo của Luận án. Hai là, nghiên cứu so sánh cạnh tranh Nga - Mỹ tại Syria với các địa bàn cạnh tranh khác nhằm kiểm định mức độ phổ quát của các kết luận về cạnh tranh dưới ngưỡng xung đột trực tiếp. Cuối cùng, có thể phát triển lý luận về quản trị cạnh tranh giữa các nước lớn về điều kiện hình thành, cấu trúc, độ bền và giới hạn của các cơ chế kiểm soát leo thang. Từ đó đóng góp vào nghiên cứu quan hệ quốc tế hiện nay nhằm đưa ra các cách thức quản lý khủng hoảng, giảm leo thang, tranh xung đột khi cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đoàn Thị Mai Liên (2022), “Một số nội dung điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của Mỹ với Trung Đông dưới thời chính quyền Joe Biden”, *Tạp chí Thông tin Khoa học lý luận chính trị* (12), tr.51-57.
2. Đoàn Thị Mai Liên (2023), “Vị trí địa - chiến lược của Việt Nam trong vòng xoáy cạnh tranh Mỹ - Trung hiện nay”, *Tạp chí Thông tin Khoa học lý luận chính trị* (8), tr.55-63.
3. Đoàn Thị Mai Liên (2023), “Một số vấn đề nổi bật của cục diện thế giới hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị* (9), tr.151-157.
4. Doan Thi Mai Lien (2023), “Syria in Russia-US competition in the Middle East”, *International graduate research symposium*, Vietnam National University Press , pp. 492-500.
5. Doan Thi Mai Lien (2023), “A decrease of US impact in the Middle East: Case study of US-Arabia and Syria crisis”, *International graduate research symposium*, Vietnam National University Press, pp. 693-703.
6. Doan Thi Mai Lien (2024), “Policy adjustment of president Joe Biden towards some main issues in the Middle East”, *Proceedings of international conference Regional and sub-regional cooperation in East and Southeast Asia*, The Gioi Publishers, pp. 451-471.
7. Doan Thi Mai Lien (2024), “Great power rivalries from perspective of realism”, *Second international conference on the issues of social sciences and humanities*, Vietnam National University Press, pp. 376-387.
8. Doan Thi Mai Lien (2024), “Joe Biden’s Middle East policy on regional conflicts and U.S. Military presence: the issue of Syria”, *International conference proceedings: New studies and findings in Vietnamese politics and international politics*, University of Education Publisher, pp.198-205.
9. Doan Thi Mai Lien (2025), “Russia-US competition through the Syrian civil war (2011-2024)”, *International conference proceedings Opportunities and challenges to stability and development of the Indo-Pacific region*, The gioi Publishers, pp. 105-128.
10. Doan Thi Mai Lien (2025), “The situation in Syria after 13 years of civil war”, *Third international conference on the issues of social sciences and humanities*, Vol.1, Vietnam National University Press, pp. 462-490.
11. Đoàn Thị Mai Liên (2026), “Những thách thức đa chiều đối với thoả thuận ngừng bắn và hoà bình bền vững tại Dải Gaza”, *Tạp chí Thế giới toàn cảnh* (2), tr. 38-44.